

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LẬP THẠCH  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2021/HNGĐ-ST

Ngày 21-5-2021

V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Nghĩa

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Trung Thành

Bà Trần Thị Kim Khuyên

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Khuông Thị Phụng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà:***  
Ông Phạm Quang Hào - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 281/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2020 về tranh chấp hôn nhân và gia đình. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 281/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn:*** Anh Triệu Văn T, sinh năm 1995; trú tại: Thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt);

***- Bị đơn:*** Chị Đoàn Thị Trang T, sinh năm 1996; trú tại: Thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn xin ly hôn đề ngày 23/11/2020 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn anh Triệu Văn T trình bày:

Anh kết hôn với chị T ngày 03/3/2016, trước khi cưới được tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã T trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc gì. Sau khi cưới chị T về gia đình anh làm dâu, vợ chồng chung sống thời gian đầu hòa thuận, hạnh phúc. Đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Sau đó chị T bỏ đi về nhà bố mẹ đẻ và vợ chồng bắt đầu sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ từ đó cho đến nay. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh xin ly hôn chị T.

Về con chung: Vợ chồng anh không có con chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

**Bị đơn chị Đoàn Thị Trang T:** Đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều không có mặt nên Tòa án không tiến hành lấy lời khai và hòa giải được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch thụ lý vụ án hôn nhân gia đình về việc ly hôn là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Từ khi thụ lý vụ án đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc thông báo thụ lý vụ án, thu thập tài liệu, chứng cứ theo đúng quy định pháp luật. Tại phiên toà, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi khai mạc phiên toà đến khi nghị án, đảm bảo vô tư, khách quan, đúng quy định pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh T với chị T.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử, xét thấy:

[1]. Về áp dụng pháp luật tố tụng: Yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn là anh Triệu Văn T đối với bị đơn là chị Đoàn Thị Trang T. Vì vậy, quan hệ pháp luật trong vụ án là tranh chấp hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về pháp luật áp dụng giải quyết vụ án: Ngày 23/11/2020 anh Triệu Văn T có đơn xin ly hôn với chị Đoàn Thị Trang T. Vì vậy pháp luật áp dụng để giải quyết vụ án là Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3]. Về thủ tục tố tụng: Quá trình tiến hành tố tụng Tòa án đã tiến hành làm việc với gia đình chị T thì hiện nay chị T đang đi làm ăn nhưng vẫn thường xuyên liên lạc với gia đình. Tòa án đã giao các văn bản giấy tờ cho gia đình nhận thay chị T và gia đình đã thông báo giấy báo cho chị T tuy nhiên bị đơn vẫn không có mặt nên Tòa án không tiến hành lấy lời khai, hòa giải được. Tòa án đã triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng bị đơn chị Đoàn Thị Trang T vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4]. Về quan hệ hôn nhân: Trong quá trình giải quyết vụ án, thể hiện việc kết hôn giữa anh T và chị T trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L. Do đó quan hệ hôn nhân giữa anh T và chị T là hợp pháp. Quá trình chung sống của vợ chồng, theo anh T thì ban đầu hai vợ chồng sống hòa thuận không có mâu thuẫn gì, nhưng đến năm 2017 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm

sống nên hai vợ chồng sống ly thân từ 2017 cho đến nay. Qua xác minh tại địa phương và gia đình chị T thì vợ chồng anh T chị T thường xảy ra va chạm, không có tiếng nói chung nguyên nhân là do hai vợ chồng không hợp nhau. Từ năm 2017 hai vợ chồng bắt đầu sống ly thân từ đó cho đến nay. Việc hai vợ chồng thường xuyên cãi nhau và không cùng chung sống nên không thể quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau và không cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Đó là nguyên nhân của những mâu thuẫn vợ chồng nảy sinh và ngày càng trầm trọng không thể giải quyết được. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa anh T và chị T đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh T.

[5]. Về con chung: Không có.

[6]. Tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Anh T không đề nghị Tòa án giải quyết.

[7]. Về án phí: Anh Triệu Văn T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Điều 51, 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 1, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Triệu Văn T với chị Đoàn Thị Trang T.

Về án phí: Anh Triệu Văn T phải nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2017/0007927 ngày 24/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch. Anh T đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời gian 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS huyện Lập Thạch;
- UBND xã T, huyện Lập Thạch;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
*(đã ký)*

**Nguyễn Văn Nghĩa**